

ST: 209/24-RD

Tp.HCM, ngày 02 tháng 11 năm 2016

BÁO CÁO KẾT QUẢ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

(Cổ phiếu Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông)

(Theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 46/GCN-UBCK ngày
05/08/2016)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Tên tổ chức đăng ký phát hành: Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông

Địa chỉ trụ sở chính: 190 Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11, Tp.Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (84-8) 3969 2272 Fax: (84-8) 3969 2843

I. Cổ phiếu chào bán

1. Tên cổ phiếu chào bán: Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông
2. Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
4. Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán: 4.714.800 cổ phiếu
5. Tổng khối lượng vốn huy động dự kiến theo mệnh giá: 47.148.000.000 đồng
6. Tổng khối lượng vốn huy động dự kiến theo giá chào bán (giá chào bán: 15.000 đồng/cổ phiếu): 70.722.000.000 đồng
7. Ngày đăng ký cuối cùng: 24/08/2016
8. Ngày phát hành (ngày công bố thông tin đợt phát hành): 11/08/2016
9. Ngày bắt đầu chào bán: 31/08/2016
10. Ngày kết thúc chào bán: 11/10/2016
11. Thời hạn đăng ký mua: Từ ngày 31/08/2016 đến 30/09/2016
12. Ngày thanh toán tiền mua cổ phiếu của cổ đông hiện hữu: Từ ngày 31/08/2016 đến ngày 11/10/2016

13. Ngày thanh toán tiền mua cổ phiếu chưa phân phối hết theo phương án xử lý cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua hoặc không thực hiện quyền và cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn: Từ ngày 25/10/2016 đến ngày 02/11/2016
14. Ngày kết thúc chuyển giao cổ phiếu: Tháng 11/2016

II. Tổ chức bảo lãnh phát hành

- Tên tổ chức bảo lãnh phát hành chính: Không có
- Tên các tổ chức bảo lãnh phát hành khác và số lượng cổ phiếu cam kết bảo lãnh, số lượng cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết của từng tổ chức (nếu có): Không có
- Phí bảo lãnh phát hành: Không có

III. Đại lý phân phối

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCBS) và 30 thành viên lưu ký là các công ty chứng khoán khác.

IV. Kết quả chào bán cổ phiếu

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đ/cp)	Số cổ phiếu chào bán	Số lượng cổ phiếu đăng ký mua	Số lượng cổ phiếu được phân phối	Số người đăng ký mua	Số người được phân phối	Số người không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
1. Người lao động trong DN	Không								
2. Người đầu tư ngoài DN	15.000	4.714.800	4.629.420	4.629.420	511	511	0	85.380	98,19%
Tổng số		4.714.800	4.629.420	4.629.420	511	511	0	85.380	98,19%
1. Cổ đông trong nước	15.000	4.696.227	4.617.549	4.617.549	498	498	0	78.678	97,94%
2. Cổ đông nước ngoài	15.000	18.573	11.871	11.871	13	13	0	6.702	0,25%
Tổng số		4.714.800	4.629.420	4.629.420	511	511	0	85.380	98,19%
1. Cổ đông hiện hữu	15.000	4.714.800	4.629.420	4.629.420	511	511	0	85.380 (*)	98,19%
2. Đối tác chiến lược (nếu có)	Không	0							
3. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết (*)	15.000		85.380	85.380	1	1	0	0	1,81%
Tổng số		4.714.800	4.714.800	4.714.800	512	512	0	0	100%

(*) RDP thực hiện xử lý cổ phiếu không phân phối hết theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 3100/2016/NQ-HĐQT ngày 25/10/2016 và Nghị quyết Hội đồng quản trị số 3197/2016/NQ-HĐQT ngày 02/11/2016 (đính kèm báo cáo).

V. Tổng hợp kết quả đợt chào bán cổ phiếu

Tổng số cổ phiếu đã phân phối: **4.714.800 cổ phiếu**, chiếm **100 %** tổng số cổ phiếu được phép phát hành.

Giá chào bán: 15.000 đồng/cổ phiếu

Tổng số tiền thu từ việc chào bán cổ phiếu: **70.722.000.000 đồng** (Bằng chữ: Bảy mươi tỷ bảy trăm hai mươi hai triệu đồng chẵn).

Tổng chi phí của đợt chào bán: **29.800.000 đồng**. Bao gồm:

- Lệ phí chấp thuận chào bán cổ phiếu: 10.000.000 đồng
- Chi phí đăng báo công bố thông tin: 18.700.000 đồng
- Chi phí chốt danh sách cổ đông: 1.100.000 đồng

Tổng cộng **29.800.000 đồng**

Toàn bộ các chi phí trên sẽ được ghi nhận vào chi phí hoạt động của RDP trong năm 2016.

Tổng thu ròng từ đợt chào bán (bằng tổng số tiền thu từ việc chào bán cổ phiếu trừ tổng chi phí của đợt chào bán): **70.692.200.000 đồng** (Bằng chữ: Bảy mươi tỷ sáu trăm chín mươi hai triệu hai trăm ngàn đồng chẵn).

VI. Cơ cấu vốn của tổ chức phát hành sau đợt chào bán.

TT	Danh mục	Giá trị (1.000 đồng)	Số lượng cổ đông	Tỷ lệ (%)
	Tổng vốn chủ sở hữu:	228.486.410	1.004	100
	- Cổ đông trong nước, trong đó:	227.653.370	984	99,64
	+ Cổ đông nhà nước:			
	+ Cổ đông khác:	227.653.370	984	99,64
	- Cổ đông nước ngoài:	833.040	20	0,36
	Chi tiết:			
	- Cổ đông sáng lập:		0	0
	- Cổ đông lớn (trên 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết):	185.504.090	2	81,19
	- Cổ đông nắm giữ từ 1 – 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	11.298.020	1	4,94
	- Cổ đông nắm giữ dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết:	31.684.300	1.001	13,87

PHÂN
ĐƠN
1990
984357-1

Danh sách và tỷ lệ sở hữu của các cổ đông lớn:

Stt	Họ tên	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ nắm giữ
1	Hồ Đức Lam	190 Lạc Long Quân P.3 Q.11 TP.HCM	14.657.753	64,15%
2	Nguyễn Hoàng Ngân	190 Lạc Long Quân, P.3, Q.11, TP.HCM	3.892.656	17,04%

VII. Tài liệu đính kèm báo cáo kết quả chào bán

1. Xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu.
2. Nghị quyết HĐQT số 3100/2016/NQ-HĐQT ngày 25/10/2016 v/v thông qua phương án xử lý số lượng cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua hoặc không thực hiện quyền và cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn.
3. Nghị quyết HĐQT số 3197/2016/NQ-HĐQT ngày 02/11/2016 v/v thời gian hạn chế chuyển nhượng trong phương án xử lý số cổ phiếu không phân phối hết trong đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng.
4. Nghị quyết HĐQT số 3198/2016/NQ-HĐQT ngày 02/11/2016 v/v thông qua kết quả chào bán.

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT, BGD, KTT, BKS
- VCBS
- Lưu TCHC.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



HỒ ĐỨC LAM

